

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 3- NINH BÌNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 54/2026/HS-ST
Ngày: 28-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- NINH BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lương Mạnh Tường; Ông Nguyễn Đình Phong.

- *Thư ký phiên toà:* ông Đoàn Thanh Minh - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 3-
Ninh Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình tham gia phiên toà:* Bà
Vũ Như Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình mở
phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2026/TLST-
HS ngày 22 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
50/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

1. Trần Thị Bích sinh ngày 27/3/2003 tại tỉnh Ninh Bình; số CCCD:
037303005240; Nơi cư trú: Thôn V, xã G, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trần Trung K và bà Phạm Thị B; Chồng, con:
Chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: *Cấm đi
khỏi nơi cư trú.* (có mặt)

2. Bị hại: Chị Đinh Thị Thu H sinh năm 1981 (đã chết).

3. Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Đào Thị T, sinh năm 1947; Địa chỉ: Thôn P, xã G, tỉnh Ninh Bình.

- Cháu Lê Hồng Nhật T1, sinh ngày 22/11/2017; Cháu Lê Hồng H1, sinh ngày
20/7/2011; anh Lê Hồng S, sinh năm 2004, anh Lê Hồng P sinh năm 1981; Điều
trú tại: Thôn L, xã G, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện hợp pháp cho cháu T1 và cháu H1 là anh Lê Hồng P.

Bà T, anh S, anh P ủy quyền cho chị Đinh Thị Kim L, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn P, xã G, tỉnh Ninh Bình. (có mặt)

4. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Lê Hồng P sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn L, xã G, tỉnh Ninh Bình. (có mặt)

5. Người làm chứng: Ông Đinh Văn T2, anh Phạm Văn H2. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị B1 không có Giấy phép lái xe theo quy định pháp luật, không đủ điều kiện điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 35C1-009.91. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/10/2025, anh Lê Hồng P (sinh năm 1981) điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 35M1-9247 chở chị Đinh Thị Thu H (sinh năm 1981 - là vợ anh P) từ nhà em gái ở thôn P, xã G đi về nhà ở thôn T, xã G, tỉnh Ninh Bình. Khi đi đến km 5+400 đường ĐT477 thuộc địa phận xã G, tỉnh Ninh Bình, mặt đường rộng 11 m, đoạn đường chưa có hệ thống đèn đường chiếu sáng; lề đường bên phải hướng xã G đi xã G đang thi công làm vỉa hè; trên đường không có biển báo cấm dừng, đỗ. Do trời mưa, anh P dừng xe cách mép đường bên phải khoảng 20 đến 30cm. Sau đó, anh P và chị H xuống xe, đứng ở bên trái cạnh xe mô tô để mặc áo mưa nhưng xe mô tô Biển kiểm soát 35M1-9247 không bật đèn. Lúc này, Trần Thị B1 điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 35C1-009.91 đi phía sau cùng chiều đến. Do trời mưa, B1 không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên B1 để xe mô tô do mình điều khiển đâm vào chị H và anh P. Sau đó, xe mô tô Biển kiểm soát 35C1-009.91 va chạm vào mặt ngoài bên trái phía sau xe mô tô Biển kiểm soát 35M1-9247 gần đèn xi nhan trái. Sau va chạm, chị H, anh P và B1 đều bị ngã xuống đường. Hậu quả: chị H tử vong trên đường đi cấp cứu; B1 bị thương được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh N, đến ngày 10/11/2025 thì xuất viện; anh P bị thương, đến khám tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh N, điều trị tại Trung tâm Y tế G từ ngày 11/11/2025 đến ngày 14/11/2025 thì ra viện; hai xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi vụ tai nạn giao thông.

* **Kết quả khám nghiệm hiện trường:** Xe mô tô biển kiểm soát 35B1-91586 bị hư hỏng nặng, xe ô tô Biển kiểm soát 98C – 14883 kéo theo sơ mi rơ mooc Biển

kiểm soát 98R-01001 hư hỏng nhẹ. Nguyễn Huy Thành Hưng bị gãy xương bàn chân trái,

“Tàng trữ trái phép chất ma túy 31/829/5 xã Gia Trăn Phú Q4473Q70145 31/501/9 Tàng trữ trái phép chất ma túy 194

Họ và tên: Bùi Trọng Minh Sinh năm: 1986

Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: xóm 10, xã Gia Hưng, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

Trình độ: 9/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 20/02/2014, bị Công an huyện Gia Viễn xử phạt hành chính (*phạt tiền 500.000 đồng*) về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo Quyết định số 73/QĐXP. Bùi Trọng Minh chưa chấp hành quyết định xử phạt.

Cao Thị Cúc 1989

đường 477, xã Gia Phú

Bị can bị bắt tạm giam ngày 01/9/2017, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình.

Bùi Trọng Minh là người sử dụng ma túy. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 31/8/2017, Minh đi nhờ xe máy của một người đi đường không quen biết, từ nhà đến khu vực Cầu Đé, xã Gia Phú, huyện Gia Viễn, rồi bắt xe khách đến khu vực ngã ba Gián Khẩu, thuộc địa phận xã Gia Trăn, huyện Gia Viễn với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, Minh gặp và nhờ một người đàn ông chở xe ôm không quen biết, đang đứng một mình tại khu vực đường 1A, xã Gia Trăn, huyện Gia Viễn,

mua hộ 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Người đàn ông trên cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đi khoảng 15 phút thì quay lại và đưa cho Minh 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long. Minh cầm vỏ bao thuốc lá mở ra kiểm tra thấy bên trong có một gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng. Xác định đó là Heroine, Minh bỏ vỏ bao thuốc lá vào túi quần phía trước bên trái và lấy 30.000 đồng trả công cho người đàn ông. Sau khi nhận được ma túy, Minh đi bộ về phía chợ Gián Khẩu, xã Gia Trăn để mua thức ăn, thì gặp Tổ công tác Công an huyện Gia Viễn phối hợp với Công an xã Gia Trăn đang làm nhiệm vụ tại đây yêu cầu kiểm tra. Biết không thể che giấu được hành vi cất giấu trái phép ma túy của mình, Minh tự nguyện lấy vỏ hộp bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long trong túi quần phía trước bên trái, giao nộp cho tổ công tác và khai nhận bên trong vỏ hộp bao thuốc lá có Heroine của mình vừa mua để sử dụng. Kiểm tra vỏ hộp bao thuốc lá thu giữ của Minh, thấy bên trong có 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, mở ra có 02 gói nhỏ đều gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong cùng hai gói nhỏ đều là chất bột kết tinh dạng cục màu trắng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã niêm phong và gửi 02 gói chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu là M1, M2, thu giữ của Bùi Trọng Minh đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình để xác định khối lượng và giám định về chất ma túy.

Ngày 31/8/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành cân xác định khối lượng chất bột thu giữ của Bùi Trọng Minh, mẫu ký hiệu M1, M2. Kết quả: gói M1 có khối lượng 0,0658 gam; M2 có khối lượng 0,0745. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong hai gói thu giữ của Bùi Trọng Minh là 0,1403 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 195/KLGD-PC54-MT ngày 01/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0658 gam, M2 có khối lượng 0,0745. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1, M2 là 0,1403 gam.*

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi tới giám định ký hiệu M1, M2 đều là chất ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy, thuộc Danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

chấn thương sọ não, được điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình và hiện nay đang điều trị ngoại trú tại gia đình. Hiện trường vụ tai nạn là Km5+400 đường ĐT477, thuộc địa phận [xã G, tỉnh Ninh Bình](#), có mặt đường bê tông rộng bằng phẳng rộng 11 m, tâm đường có vạch kẻ nét đứt màu vàng. Hai bên đường là nhà dân sinh sống. Đoạn đường chưa có hệ thống đèn đường chiếu sáng. Tại lề đường bên phải theo hướng [xã G đi xã G](#) đang thi công làm vỉa hè. Lấy mép đường bên phải đường ĐT477 hướng [xã G đi xã G](#) làm mép đường chuẩn. Lấy cột điện ký hiệu 2.10 tại vị trí đất lưu không ở bên phải mép đường chuẩn làm điểm mốc.

Vị trí nạn nhân, dấu vết, tang vật, phương tiện được đánh số thứ tự từ (1) đến (5), cụ thể như sau:

Xe mô tô Biển kiểm soát 35N1-9247 (*đánh số 1*): Sau khi tai nạn xảy ra, xe mô tô nằm đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe hướng đi [xã G](#), đuôi xe hướng đi [xã G](#). Khoảng cách từ trục bánh trước đến mép đường 0,1 m. Trục bánh sau đến mép đường 0,6 m, đến mốc 17,1 m.

Xe mô tô Biển kiểm soát 35C1-009.91 (*đánh số 2*): Sau khi tai nạn xảy ra, xe mô tô đã nằm đổ nghiêng bên phải trên đường, hai lốp xe trước và sau vẫn tiếp xúc với mặt đường. Trục bánh trước cách mép đường 0,5 m. Trục bánh sau cách mép đường 1,1 m, cách trục trước (1) là 1,2 m. Đầu xe hướng đi [xã G](#). Đuôi xe hướng đi [xã G](#).

Vết lết cao su (*đánh số 3*): Vết lết cao su trên mặt đường kích thước (4,1x0,1) m có chiều hướng [xã G đi xã G](#). Khoảng cách từ đầu vết đến mép đường 1,3 m, đến trục sau (1) là 2,4 m. Điểm cuối vết là điểm tiếp xúc giữa mặt lăn bên phải của bánh sau xe (2) với mặt đường.

Dị vật màu đỏ (*đánh số 4*): Dị vật màu đỏ kích thước (0,3x0,15) m trên mặt đường. Khoảng cách từ tâm đến mép đường là 2,1 m, đến trục sau (1) là 1,6 m.

Dị vật màu đỏ (*đánh số 5*): Dị vật màu đỏ kích thước (0,1x0,1) m trên mặt đường. Khoảng cách từ tâm đến mép đường là 0,1 m, đến trục bánh trước (2) là 2,75 m.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an tỉnh N](#) thu giữ 01 xe mô tô Biển kiểm soát 35N1-9247; 01 xe mô tô Biển kiểm soát 35C1-009.91; dị vật màu đỏ tại vị trí số (4), số (5).

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện.**

- Khám xe mô tô Biển kiểm soát 35C1-009.91: Nhãn hiệu Honda WAVE A màu xanh cửu long. Toàn bộ ốp nhựa phía trước đầu xe có vết gãy vỡ, trên bề mặt rải

rác có vết sạt xước nhựa bong tróc sơn trên diện kích thước (46x33) cm theo chiều từ trước về sau từ phải sang trái. Toàn bộ cụm đèn chiếu sáng phía trước bị gãy vầu tuột rời khỏi xe. Bóng đèn xin đường phía trước bên phải tuột rời khỏi vị trí ban đầu, còn kết nối với dây điện. Mặt nạ phía trước đầu xe bị gãy vầu gãy rời khỏi xe. Cánh yếm chắn gió phía trước bên trái có vết nứt vỡ nhựa trên diện kích thước (49x32) cm. Chấn bunn bánh trước phía trước có vết sạt xước nhựa, bong tróc sơn trên diện kích thước (22,5x11) cm theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái. Mặt ngoài phía dưới chấn bunn bánh trước bên phải có vết sạt xước nhựa bong tróc sơn trên diện (4,5x1,5) cm theo chiều từ trước về sau. Mặt ngoài cánh yếm chắn gió phía trước bên phải có vết sạt xước bong tróc sơn nứt vỡ nhựa trên diện kích thước (28x16,5) cm theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái. Mỏm đầu ngoài đầu tay phanh bên phải có vết sạt xước kim loại trên diện kích thước (1x1,1) cm theo chiều từ trước về sau. Đầu tay nắm ghi đông bên phải có vết sạt xước kim loại theo kiểu tỉ mỉ trên diện kích thước (2x1,5) cm theo chiều từ trước về sau. Mỏm đầu ngoài đế phanh chân bên phải có vết sạt xước kim loại trên diện kích thước (2,5x1) cm theo chiều từ trước về sau. Mỏm đầu ngoài đế chân phía trước bên phải có vết sạt xước kim loại xen lẫn cao su trên diện kích thước (2,5x2,5) cm theo chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên. Đế chân phía trước bên phải bị cong gập theo chiều từ trước về sau từ dưới lên trên lệch so với vị trí ban đầu 2cm. Mặt ngoài phía sau đuôi ống xả có vết sạt xước kim loại trên diện kích thước (2,5x33) cm theo chiều từ trước về sau. Mặt ngoài ốp nhựa hông xe bên phải có vết sạt xước nhựa trên diện kích thước (20x4) cm. Mặt ngoài bên phải khung bảo vệ yên xe phía sau có vết sạt xước cao su trên diện kích thước (12 x 4) cm mét theo chiều từ trước về sau. Tại vị trí mặt trước phía trên cánh yếm bên phải có vết sạt xước nước sơn màu xanh kích thước (6x1) cm, chiều từ trước về sau, đầu vết cách mặt nền 70,5 cm.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống phanh, hệ thống lái hoạt động bình thường.

- *Khám xe mô tô ben biển kiểm soát 35M1-9247*: Nhãn hiệu Honda WAVE màu đen. Mặt ngoài bên trái ốp nhựa hông xe phía sau cùng tại vị trí tiếp giáp với đèn xi nhan phía sau bên trái có vết sạt xước nhựa bong tróc sơn trên diện kích thước (7x7) cm theo chiều từ trước về sau. Góc dưới cùng bên trái biển kiểm soát có vết nứt vỡ nhựa cong gập kim loại theo chiều từ sau về trước trên diện kích thước

(8x8,5) cm. Mặt ngoài bên trái phía sau cùng hộp xích có vết sạt xước chùi quẹt theo kiểu tì mài trên diện kích thước (5x0,8) cm, theo chiều từ sau về trước. Đẻ chân phía sau bên trái bị xoay gấp một góc 90 độ so với vị trí ban đầu theo chiều từ sau về trước. Mỏm đầu ngoài đẻ chân phía trước bên trái có vết sạt xước cao su lộ kim loại trên diện kích thước (2x15) cm trên bề mặt có dính dị vật màu trắng. Mỏm đầu ngoài phía dưới gương chiếu hậu bên trái có vết sạt xước cao su kích thước (1,2x0,3) cm, theo chiều từ sau về trước; cần gương chiếu hậu bên trái bị cong gấp theo chiều từ trái sang phải lệch so với vị trí ban đầu 0,5 cm. Mặt ngoài bên trái chắn bùn phía trước bánh trước rải rác có vết sạt xước bong tróc sơn trên diện kích thước (36x15) cm theo chiều từ sau về trước. Mặt ngoài bên trái má lốp bánh trước có vết sạt xước cao su trên diện kích thước (82x4) cm theo chiều từ phải sang trái, từ trước về sau, điểm gần nhất cách chân kim van 12 cm. Ốp nhựa cụm đèn xi nhan phía trước bên trái bị gãy vấu xô lệch khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ trái sang phải lệch so với vị trí ban đầu 2,5 cm. Mặt ngoài mặt trước ốp nhựa đầu xe bên trái có vết sạt xước nhựa bong tróc sơn trên diện kích thước (8,5x7) cm theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái. Tại vị trí mặt ngoài ốp nhựa đèn xi nhan phía sau bên trái có vết sạt xước nhựa, bám dính dị vật màu xanh (dạng sơn) có kích thước (4,5x1,2) cm, vết có chiều từ sau về trước, đầu vết cách mặt đất 70 cm. Xem xét toàn bộ phía thân xe, đầu xe phía bên phải không có dấu vết gì.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: hệ thống phanh, hệ thống đèn chiếu sáng và đèn xi nhan còn tác dụng.

*** *Kết quả khám nghiệm tử thi bà [Đinh Thị Thu H.](#)***

Khám ngoài: Tử thi có chiều dài 154 cm, thể tạng trung bình. Vùng đầu tóc và da đầu bám dính nhiều máu. Vùng giữa cằm sưng nề tụ máu kích thước (20x10) cm, trong đó có vết mài trượt rách lóc da cơ sây sát xương cằm kích thước (1x0,8) cm, qua vết thương có máu chảy ra. Hai mắt nhắm, hố mắt phải bầm tụ máu, vùng mắt phải kéo dài từ cung mày đến hết góc hàm phải sưng nề tụ máu kích thước (8x6) cm. Hai lỗ mũi và lỗ tai phải có nhiều máu, dập rách tụ máu niêm mạc môi trên bên phải kích thước (5x3) cm. Ngực vững, vùng da ngực hai bên sát dưới hai hố thượng đòn có diện tụ máu kích thước mỗi bên (5x4) cm. [T3](#) ngực phải, trái đều có vết bầm tụ máu kích thước (6x4) cm. Da vùng bụng phải sát gai chậu trước trên bên phải có bầm tụ máu kích thước (2x1) cm. Khung chậu vững, bộ phận sinh

dục ngoài không tổn thương, hậu môn không bài xuất phân. Tay phải: mặt sau khuỷu có vết bầm tím tụ máu kích thước (5x4) cm; mu bàn tay và các ngón có nhiều vết bầm tụ máu kích thước (10x7) cm. Tay trái: mặt sau 1/3 dưới cánh tay có vết bầm tụ máu kích thước (4x3) cm. Tụ máu vùng ô mô cái hai lòng bàn tay. Chân phải: mặt trước ngoài 1/3 giữa đùi có vết bầm tụ máu (6x4) cm. Mặt trước ngoài 1/3 dưới cẳng chân và mu bàn chân có nhiều vết sây sát mài trước tụ máu kích thước (35x15) cm; mặt sau khuỷu và mặt sau giữa cẳng chân có nhiều vết bầm tụ máu kích thước (20x10) cm. Chân trái: mặt trong 1/3 dưới đùi có vết bầm tụ máu kích thước (5x4) cm. Vùng mông phải có vết sây sát da tụ máu kích thước (12x10) cm. Hệ thống xương, hai tay, hai chân không có dấu hiệu gãy vỡ. Vùng lưng không có dấu vết tổn thương.

Mổ tử thi: Tụ máu diện rộng da, tổ chức dưới da đầu, cơ dưới da diện rộng. Vỡ xương chẩm, đường vỡ chạy ngang xương chẩm kích thước đo được (4x0,3) cm. Tụ máu nhu mô xương theo đường vỡ, qua đường vỡ có nhiều máu và dịch não tủy chảy ra. Chọc dò bàng quang không có nước tiểu.

Tại Bản kKết luận giám định tử thi số: 1709 ngày 28/11/2025, của [Phòng K1 Công an tỉnh N](#), kết luận:

1. Các kết quả chính: Tử thi [Đinh Thị Thu H](#) có tổn thương mài trượt, sây sát da, tụ máu ở các vùng: đầu mặt, ngực mông và tay chân, tập trung nhiều ở mặt sau tử thi. Vùng giữa chẩm có vết mài trượt, sây sát da, sưng nề, tụ máu; trong đó vết rách lóc da cơ sâu sát xương chẩm. Hố mắt phải bầm tụ máu. Hai lỗ mũi, lỗ tai phải và khoang miệng có nhiều máu. Hệ thống xương cột sống, lồng ngực, khung chậu và tay chân không gãy vỡ.

- *Giải phẫu vùng đầu:* Tụ máu diện rộng da và tổ chức dưới da đầu vùng giữa chẩm tương ứng vị trí mài trượt, sưng nề bên ngoài. Vỡ xương sọ vùng chẩm, đường vỡ chạy ngang xương chẩm; tụ máu mô xương theo đường vỡ. Qua đường vỡ có nhiều máu và dịch não tủy chảy ra.

2. Kết luận: Nguyên nhân chết của [Đinh Thị Thu H](#): Chấn thương sọ não.

*** Các kết luận giám định khác.**

Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn đối với anh [Lê Hồng P](#) hồi 23 giờ ngày 29/10/2025 tại km5+400 đường ĐT477, thuộc địa phận [xã G, tỉnh Ninh Bình](#), xác định: *Kết quả kiểm tra nồng độ cồn là 0,000mg/l khí thở.*

Tại Biên bản xét nghiệm ma túy đối với anh Lê Hồng P hồi 03 giờ ngày 30/10/2025 tại Công an xã G, xác định: *Âm tính với các chất ma túy.*

Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm ma túy đối với Trần Thị Bích H3 01 giờ ngày 30/10/2025 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N, xác định: *Nồng độ cồn 0,000mg/l khí thở; âm tính với các chất ma túy.*

Tại Kết luận giám định số 1880 ngày 26/11/2025, của Phòng K1 Công an tỉnh N, kết luận: *02 mẫu chất màu đỏ (ký hiệu S4 và S5) gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu O. Mẫu máu của tử thi Đinh Thị Thu H gửi giám định thuộc nhóm máu O.*

Tại Kết luận giám định số 2192 ngày 09/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh N, kết luận:

Trên xe mô tô biển số 35C1-009.91 và xe mô tô biển số 35M1-9247 có dấu vết phù hợp do va chạm với nhau. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là: Mặt trước phía trên cánh yếm bên phải xe mô tô biển số 35C1-009.91 tại vị trí dấu vết sạt xước sơn màu xanh kích thước (6x1)cm phù hợp va chạm với mặt ngoài ốp nhựa đèn xi-nhan phía sau bên trái xe mô tô biển số 35M1-9247 tại vị trí dấu vết sạt xước nhựa, bám dính dị vật màu xanh kích thước (4,5x1,2) cm.

Ngay trước khi xảy ra va chạm, xe mô tô biển số 35C1-009.91 chuyển động theo hướng xã G đi xã G và ở phía sau xe mô tô biển số 35M1-9247.

Trên xe mô tô biển số 35C1-009.91 và xe mô tô biển số 35M1-9247 ngoài dấu vết do va chạm với nhau, không tìm thấy dấu vết phù hợp do va chạm với phương tiện khác.

Tại Bản kết luận giám định số 23 ngày 27/01/2026 của Trung tâm pháp y tỉnh N, kết luận: *“Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Hồng P tại thời điểm giám định là 02%. Cơ chế hình thành thương tích do vật tày trực tiếp gây nên. Gãy xương sườn I, II, IV, V, VI bên trái. Không có căn cứ xếp tỷ lệ do không thống nhất giữa các hồ sơ y tế.”*

Quá trình điều tra, Trần Thị B1 đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSKV3 ngày 22 tháng 4 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình để xét xử bị cáo Trần Thị B1 về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại Điểm a Khoản 2, khoản 5 Điều 260 của

Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Ninh Bình vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị:

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị B1 phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

* Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị B1 từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã G, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Trần Thị B1 đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân chị Đinh Thị Thu H số tiền 150.000.000 đồng. Chị Đinh Thị Kim L, là người đại diện theo ủy quyền của thân nhân chị H đã nhận số tiền trên và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Đối với thương tích của anh Lê Hồng P và hư hỏng của xe mô tô Biển kiểm soát 35M1-9247, anh P không có yêu cầu, đề nghị gì. Trong quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo và đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã tự thỏa thuận xong về bồi thường. Do đó về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết trong vụ án.

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 13/12/2016 của UBTVQH, buộc bị cáo Trần Thị Bích P1 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình. Bị cáo không có lời nói sau cùng.

Đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có ý kiến: về bồi thường dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận theo đó bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng, đã bồi thường 165.000.000 đồng, số tiền còn lại 35.000.000 đồng bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại

trước tháng 12/2026. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an tỉnh N](#), Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện, đúng như bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với hiện trường vụ án, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, cụ thể như sau: [Trần Thị B1](#) không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định pháp luật. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/10/2025, tại Km 5+400 đường ĐT477 thuộc địa phận [xã G, tỉnh Ninh Bình](#), [B1](#) điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 35C1-009.91 theo hướng [xã G đi xã G](#). Lúc này trời có mưa, tối, đoạn đường không có đèn chiếu sáng, [B1](#) điều khiển xe mô tô đã không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên [B1](#) đã để xe mô tô Biển kiểm soát 35C1-009.91 do mình điều khiển đã va chạm vào phía sau người chị [Đinh Thị Thu H](#) và anh [Lê Hồng P](#) đang đứng ở mép đường bên phải theo chiều đi của [B1](#), cạnh xe mô tô Biển kiểm soát 35M1-9247 do anh [P](#) điều khiển đang dừng đỗ sát đường, làm chị [H](#) ngã đập đầu xuống đường và tử vong trên đường đi cấp cứu; anh [P](#) và [B1](#) bị thương nhẹ; hai xe mô tô hư hỏng nhẹ. Hành vi của [Trần Thị B1](#) đã vi phạm khoản 2, điểm m khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024, gây hậu quả nghiêm trọng làm chị [H](#) tử vong, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260, Bộ luật Hình sự.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Làm chết người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a, Không có giấy phép lái xe theo quy định;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tội phạm do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác mặc dù không mong muốn hậu quả xảy ra, do đó cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, cụ thể:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội khắc phục hậu quả” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo” đại diện hợp pháp của bị hại anh [Lê Hồng P](#) có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt. Từ nhận định trên xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt giấy triệu tập của Cơ

quan tiến hành tố tụng, không có dấu hiệu bỏ trốn. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để các bị cáo tự cải tạo tại địa phương là đủ. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo [Trần Thị B1](#) đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân chị [Đinh Thị Thu H](#) số tiền 150.000.000 đồng. Chị [Đinh Thị Kim L](#), là người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại đã nhận số tiền trên và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Đối với thương tích của anh [Lê Hồng P](#) và hư hỏng của xe mô tô Biển kiểm soát 35M1-9247, anh [P](#) không có yêu cầu, đề nghị gì.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, gia đình bị hại và bị cáo đã thỏa thuận được mức bồi thường dân sự, theo đó bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 200.000.000 đồng, đã bồi thường 165.000.000 đồng, số tiền còn lại 35.000.000 đồng bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại trước tháng 12/2026. Xét đây là sự thỏa thuận của các bên trên cơ sở tự nguyện, đúng pháp luật cần ghi nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô Biển kiểm soát: 35M1-9247, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị [Đinh Thị Thu H](#). Cơ quan CSĐT Cảnh sát điều tra [Công an tỉnh N](#) đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh [P](#) (*chồng chị H*), là phù hợp.

Đối với xe mô tô Biển kiểm soát: 35C1-009.91, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của [Trần Thị Bích](#). Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an tỉnh N](#) đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho [B1](#), là phù hợp.

[6]. Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị tuyên có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị B1 phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị Bích 3 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã G, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự .

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và gia đình bị hại, cụ thể như sau: Bị cáo Trần Thị B1 có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 200.000.000 đồng, đã bồi thường 165.000.000 đồng, số tiền còn lại 35.000.000 đồng bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại trước tháng 12/2026.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 3- Ninh Bình;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Ninh

Bình;

- Cơ quan THA hình sự CA tỉnh Ninh **Nguyễn Thị Hương Quỳnh**

Bình;

- Thi hành án Dân sự tỉnh Ninh Bình

- Bị cáo;

- Lưu HSVA, VP.